

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 108/2021/HS-PT

Ngày 27 - 12 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Xuân Miến

Các Thẩm phán: Ông Hồ Minh Tấn

Ông Đỗ Cao Khánh

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thu Khiêm là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:

Bà Phạm Trúc Mai – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 98/2021/TLPT-HS ngày 20 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Văn L, bị cáo Dương Thanh H do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2021/HS-ST ngày 17 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Văn L, sinh năm 1990 tại huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

Nơi cư trú: huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Lái xe cuốc; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Trần Thị T; vợ Phương Hồng Th và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam; Có mặt.

2. Họ và tên: Dương Thanh H, sinh năm 1992 tại huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Nơi cư trú: thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn S và bà Nguyễn Thị L; vợ, con: Không; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam.

Nhân thân: Bản án hình sự phúc thẩm số 206/2012/HSPT ngày 21/9/2012 Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xử phạt Dương Thanh H 02 năm tù về tội cố ý gây thương tích; Chấp hành xong bản án ngày 26/02/2014; Có mặt.

- Bị hại: Anh Trần Quyết L1, sinh năm 1990;
Nơi cư trú: huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Giữa Nguyễn Văn L và Trần Quyết L1 đã có mâu thuẫn từ trước và đã có lần cả hai đánh nhau. Buổi chiều ngày 25/9/2021, Nguyễn Văn L và Dương Thanh H dự tiệc nhà anh Lu, buổi tiệc có Trần Quyết L1 tham gia. Sau đó, L và H ra về trước, khi về đến đầu cầu Trạm Y Tế xã Tân Thuận thì L và H dừng xe để đi vệ sinh. Lúc này khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, L thấy ánh đèn xe chuẩn bị đi qua cầu theo chiều ngược lại, L biết là L1 và nhớ lại chuyện cũ nên nhặt một đoạn gỗ dài khoảng 01 mét dưới chân cầu chạy đến đánh L1. L chạy lên đến đoạn giữa cầu thì gặp L1, L dùng cây đánh trúng vào người của L1 và cả hai câu vật với nhau. Thấy L đánh nhau, H lấy đoạn cây gỗ dài khoảng 01 mét chạy đến nơi L và L1 đang câu vật đánh nhiều cái vào chân trái của L1 rồi L và H lên xe bỏ đi. Sau đó, L1 được anh K đưa đến Trung tâm y tế xã Tân Thuận và được gia đình đưa đi điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Cà Mau đến ngày 29/9/2020 xuất viện.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 251/TgT-20 ngày 21/10/2020 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Cà Mau kết luận thương tích của Trần Quyết L1 như sau:

- 01 mảng thay đổi sắc tố da vùng trán lệch phải, kích thước: 05cm x 02cm. Tỷ lệ 1,5%.
- 01 vết sẹo mờ vùng trán trái, kích thước: 0,5cm x 0,2cm. Không xếp tỷ lệ %.
- 01 vết sẹo vùng đuôi mày trái, kích thước: 1,5cm x 0,5cm. Tỷ lệ 1,5%.
- 01 vết sẹo mờ đuôi mày phải, kích thước: 2,2cm x 0,2cm. Không xếp tỷ lệ %.
- 01 vết sẹo sạm da má phải, kích thước: 8,5cm x 0,2cm. Tỷ lệ 1,5%.
- 01 vết sẹo mờ vùng cánh mũi phải, kích thước: 02cm x 0,3cm. Không xếp tỷ lệ %.
- 01 vết sẹo mờ vùng gò má trái, kích thước: 01cm x 0,5cm. Không xếp tỷ lệ %.
- 01 vết sẹo trước tai trái, kích thước: 02cm x 0,3cm. Tỷ lệ 1,5%.
- 01 vết sẹo 1/3 dưới mắt trong đùi phải, kích thước: 1,5cm x 1,5cm. Không xếp tỷ lệ %.
- 01 vết sẹo 1/3 dưới mắt trước cẳng chân phải, kích thước: 4,5cm x 0,2cm. Tỷ lệ 01%.
- 01 vết sẹo mu bàn chân phải, kích thước: 01cm x 0,4cm. Không xếp tỷ lệ %.

- 01 vết sẹo 1/3 giữa mặt ngoài đùi trái, kích thước: 1,2cm x 0,6cm. Không xếp tỷ lệ %.
- 01 vết sẹo khoeo chân trái, kích thước: 04cm x 01cm. Tỷ lệ 02%.
- 01 vết sẹo 1/3 giữa mặt trong cẳng chân trái, kích thước: 03cm x 0,5cm. Tỷ lệ 01%.
- 01 vết sẹo đốt gần ngón I bàn tay trái, kích thước: 0,2cm x 0,2cm. Không xếp tỷ lệ %.
- Mắt phải bình thường, mắt trái giảm thị lực nhẹ 8/10. Tỷ lệ 00%.
- Gãy xương bàn I bàn tay trái. Không xếp tỷ lệ %.

Các vết thương có xếp tỷ lệ % là do vật tày hoặc vật tày có cạnh gây ra.

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định tính theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế là: 10%. Trong đó, thương tích do L gây 07%, thương tích do H gây ra 03%.

Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2021/HS-ST ngày 17 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi, quyết định:

Căn cứ điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 54 của Bộ Luật Hình sự; Căn cứ điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ Luật Hình sự; Áp dụng: Các Điều 584, 585 và 590 của Bộ luật Dân sự

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn L 04 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Bị cáo Dương Thanh H 03 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Buộc bị cáo L và bị cáo H bồi thường cho anh L1 là 59.860.285đ, đã bồi thường 29.000.000đ còn phải tiếp tục bồi thường 30.860.285đ.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 01 tháng 7 năm 2021, bị cáo Nguyễn Văn L, bị cáo Dương Thanh H nộp đơn kháng cáo; bị cáo H xin được hưởng án treo; bị cáo L xin được hưởng án cải tạo không giam giữ.

Tại phiên tòa, các bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát:

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355, Điều 356, Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo H, giữ nguyên mức hình phạt 03 tháng tù; Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự phạt bị cáo H 03 tháng tù.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo L, Sửa bản án sơ thẩm số 22/2021/HS-ST ngày 17/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi theo hướng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 và 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự phạt bị cáo L 04 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm.

Các bị cáo, bị hại: Không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh.

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 25/9/2021, tại cầu Trạm y tế xã Tân Thuận, huyện Đầm Dơi, bị cáo L dùng đoạn gỗ dài khoảng 01 mét đánh nhiều cái trúng vào người của bị hại L1 gây thương tích; tiếp tục thì cả hai câu vật với nhau. Ngay lúc này bị cáo H lấy đoạn gỗ dài khoảng 01 mét chạy đến đánh nhiều cái vào chân trái của L1. Hành vi bị cáo L và L1 dùng cây đánh vào người của hại gây ra thương tích vùng trán, mặt, tai và chân của anh L1.

Kết luận định pháp y về thương tích số 251/TgT-20 ngày 21/10/2020 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Cà Mau kết luận thương tích của Trần Quyết L1, tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định tính theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế là: 10%. Trong đó, thương tích do L gây 07%, thương tích do H gây ra 03%.

Từ những chứng cứ trên đã chứng minh: Thương tích của bị hại L1 10% là do bị cáo L và bị cáo H gây ra. Hung khí mà các bị cáo sử dụng để gây thương tích cho bị hại L1 là thanh gỗ đã qua sử dụng, đây là hung khí nguy hiểm được quy định tại điểm 2 mục I Nghị quyết 02/2003/NQ-HĐTP ngày 17/4/2003 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Án sơ thẩm xét xử các bị cáo phạm tội cố ý gây thương tích theo khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Xét tính chất vụ án bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội; Các bị cáo đã dùng cây xâm phạm đến sức khỏe của người khác. Nguyên nhân xảy ra vụ án là giữa bị cáo L và bị hại L đã có mâu thuẫn với nhau từ trước; Mâu thuẫn gay gắt đã có lần cả hai đánh nhau. Hung khí bị cáo sử dụng là cây gỗ bị cáo nhặt bên đường chứ không phải chuẩn bị từ trước. Bị cáo L không thuộc đối tượng luôn luôn phá rối trật tự trị an, sẵn sàng dùng vũ lực hoặc dùng vũ lực để uy hiếp người khác phải khuất phục mình. Đối với bị cáo H, thấy L đánh nhau do bên vực L mà bị cáo gây thương tích cho L1 và bị cáo chỉ dùng cây đánh vào chân của bị hại. Do đó, án sơ thẩm xác định các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp có tính chất côn đồ là không đúng.

[2] Xét kháng cáo của các bị cáo:

Xét thấy: Giữa bị cáo L và bị hại L1 đã có mâu thuẫn trước và có lần đánh nhau; Bị cáo Huy không mâu thuẫn gì với bị hại L1 nhưng vì bên vực cho L mà sẵn sàng dùng cây gây thương tích cho bị hại. Án sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ đối với các bị cáo như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả. Tại phiên tòa sơ thẩm bị hại có xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; Riêng đối với bị cáo L còn có tình tiết phạm tội lần đầu và thuộc

trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, án sơ thẩm xử phạt bị cáo L mức hình phạt 04 tháng tù, bị cáo H 03 tháng tù là phù hợp.

Song, mặc dù hoàn cảnh gia đình của bị cáo L khó khăn về kinh tế phải làm thuê, làm mướn nhưng bị cáo quyết tâm khắc phục hậu quả do bị cáo gây ra đó là: Trước khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã bồi thường cho bị hại gần 28.000.000đ và đến nhà bị hại xin lỗi bị hại. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo L tiếp tục bồi thường đủ số tiền còn lại (30.000.000đ) theo bản án sơ thẩm quyết định. Điều này thể hiện tính ăn năn hối cải quyết tâm cải tạo của bị cáo. Việc bồi thường sau khi xét xử sơ thẩm cũng được xem là tình tiết giảm nhẹ mới của bị cáo được thực hiện trong giai đoạn phúc thẩm. Đồng thời, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng; Việc cho bị cáo cải tạo tại nơi cư trú cũng không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội. Do đó, cấp phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo, chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát cho bị cáo được hưởng án treo thể hiện tính nhân đạo của pháp luật đối với người vi phạm pháp luật biết ăn năn hối cải, tích cực bồi thường thiệt hại nhằm giảm bớt nỗi đau và khó khăn của gia đình bị hại.

Đối với bị cáo H, giai đoạn phúc thẩm bị cáo cung cấp bản phô tô Huân chương kháng chiến của ông Nguyễn Văn Li. Song không có xác nhận hoặc chứng cứ nào khác để chứng minh mối quan hệ thân thuộc của bị cáo đối với ông Li. Đồng thời, tình tiết này cũng không đủ cơ sở để làm căn cứ chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo. Mặc khác, nhân thân bị cáo xấu; mặc dù không xác định là tiền án nhưng nhân thân của bị cáo đã bị Tòa án xử phạt 02 năm tù về tội Cố ý gây thương tích, do đó, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo xin hưởng án treo, chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát giữ nguyên án sơ thẩm đối với bị cáo.

[4] Về dân sự.

Bản án sơ thẩm xử buộc bị cáo Nguyễn Văn L và bị cáo Dương Thanh H phải có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại Trần Quyết Lừa tổng số tiền là 59.860.285 đồng là cộng sai số mà chỉ có 58.860.285đ. Bị cáo, bị hại không kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị về dân sự. Song án sơ thẩm tính toán, cộng trừ số liệu sai nên phải tính toán lại, cụ thể: Quá trình điều tra bị cáo L nộp 28.000.000đ, bị cáo H nộp 1.000.000đ để khắc phục hậu quả; đối trừ các bị cáo còn phải bồi thường 29.860.285đ.

Ngày 02/11/2021 bị cáo Linh tiếp tục nộp 30.000.000đ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đàm Dơi (Biên lai số 0002612) để bồi thường cho bị hại. Như vậy tổng số tiền các bị cáo đã nộp là 59.000.000 đồng được xem các bị cáo đã bồi thường đủ số tiền cho bị hại. Do đó, 59.000.000 đồng tiền mà các bị cáo đã nộp thì Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đàm Dơi thực hiện việc giao trả cho bị hại Trần Quyết L1.

[5] Do kháng cáo của bị cáo H không được chấp nhận nên bị cáo H phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Kháng cáo của bị cáo L được chấp nhận nên bị cáo L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị mà cấp phúc thẩm không xem xét đã có hiệu lực thi hành kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Dương Thanh H; Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 22/2021/HS-ST ngày 17 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau đối với bị cáo Dương Thanh H.

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 335, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn L; Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 22/2021/HS-ST ngày 17 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau về hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn L.

2. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và 2 Điều 51; khoản 3 Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Dương Thanh H **03** (ba) tháng tù về tội Cố ý gây thương tích; thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo H đi chấp hành án.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 và 2 Điều 51; khoản 3 Điều 54; khoản 1, 2 và 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L **04** (bốn) tháng tù về tội Cố ý gây thương tích nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **01** (một) năm. Thời điểm bắt đầu tính thời gian thử thách là ngày 27/12/2021.

Giao Nguyễn Văn L cho Ủy ban nhân dân xã Tân Thuận, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp Nguyễn Văn L thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, Nguyễn Văn L cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc Nguyễn Văn L phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự; khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585, Điều 587, khoản 1 Điều 590 của Bộ luật Dân sự; Khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm b, h khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn L và bị cáo Dương Thanh H cùng có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại Trần Quyết L1 số tiền 58.860.285 đồng; Song, bị cáo Nguyễn Văn L và bị cáo Dương Thanh H đã nộp 59.000.000 đồng (Biên lai số 0009978

ngày 28/01/2021, Biên lai số 0010000 ngày 15/6/2021, Biên lai số 0002529 ngày 31/5/2021, Biên lai số 0002612 ngày 02/11/2021) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi nên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi giao trả cho bị hại Trần Quyết L1 theo quy định của Luật Thi hành án Dân sự.

Án phí: Bị cáo Dương Thanh H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo Nguyễn Văn L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị không xem xét đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Công an huyện Đầm Dơi;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục THADS huyện Đầm Dơi;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- UBND xã Tân Thuận, huyện Đầm Dơi;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa HS; án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀN**

Trịnh Xuân Miến